

Số: /KH-VPUBND

Lào Cai, ngày 25 tháng 7 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng cuối năm 2025 của Văn phòng UBND tỉnh Lào Cai

Thực hiện Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 14/7/2025 của UBND tỉnh Lào Cai về việc triển khai công tác cải cách hành chính (CCHC) nhà nước 6 tháng cuối năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lào Cai; Văn phòng UBND tỉnh (gọi tắt là Văn phòng) ban hành kế hoạch triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng cuối năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình tổng thể CCHC nhà nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai đảm bảo đúng lộ trình của UBND tỉnh Lào Cai.

b) Tiếp tục nâng cao chất lượng hiệu quả triển khai thực hiện công tác CCHC tại Văn phòng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ CCHC giai đoạn 2021 - 2025. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; thực hiện tốt chế độ công vụ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, ý thức, trách nhiệm, chất lượng hiệu quả phục vụ người dân và tổ chức sau khi chính quyền địa phương hai cấp đi vào hoạt động.

c) Chủ động tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương tiếp tục rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC) thực chất, hiệu quả; trong đó, tập trung rà soát để thực hiện hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền loại bỏ ngay những quy định, TTHC đang là rào cản cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và nước ngoài và đời sống của người dân để tháo gỡ các điểm nghẽn, tiết kiệm chi phí cho người dân, doanh nghiệp, cải thiện môi trường kinh doanh.

d) Tiếp tục tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh đổi mới toàn diện việc giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính; nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp.

đ) Tiếp tục tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh gắn kết chặt chẽ giữa cải cách TTHC với chuyển đổi số, triển khai Đề án 06, hiện đại hóa công tác chỉ đạo, điều hành, phục vụ người dân, doanh nghiệp, tạo ra những chuyển biến mạnh mẽ, đổi mới tư duy, hành động; áp dụng công nghệ, thông tin trong giải quyết TTHC.

e) Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh và tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã sau khi thực hiện chính quyền địa phương hai cấp.

2. Yêu cầu

a) Nâng cao chất lượng triển khai CCHC tại Văn phòng để đáp ứng yêu cầu 6 tháng cuối năm 2025 và các năm tiếp theo.

b) Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC, đảm bảo sự liên thông, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC một cách khoa học, đồng bộ và hiệu quả; kịp thời phản ánh những vấn đề phát sinh, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

c) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để thúc đẩy xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, tạo động lực cho CCHC hiệu quả, bền vững.

d) Tích cực tham mưu UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh thực hiện chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử thông qua việc sử dụng các nền tảng, dữ liệu số được kết nối, chia sẻ đồng bộ thông suốt giữa các sở, ban, ngành, địa phương và trong nội bộ cơ quan, tổ chức.

đ) Kịp thời nắm bắt, tham mưu chỉ đạo xử lý hoặc tham mưu cơ quan có thẩm quyền xử lý tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách, TTHC là rào cản cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống của người dân.

e) Tăng cường công tác tuyên truyền, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, sự tham gia của người dân, doanh nghiệp, tạo sự đồng thuận trong xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân.

g) Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và báo cáo tiến độ thực hiện nhiệm vụ CCHC, xử lý nghiêm các trường hợp né tránh, đùn đẩy trách nhiệm.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Mục tiêu:

a) Đẩy mạnh CCHC đồng bộ, thống nhất trong nội bộ Văn phòng đảm bảo xây dựng tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu quả. Tập trung tham mưu cải cách TTHC, trọng tâm là TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính Nhà nước. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Đẩy mạnh cải cách tài chính công, thực hiện chuyển đổi số mạnh mẽ đảm bảo thống nhất liên thông và đồng bộ.

b) Chỉ số CCHC (PAR INDEX) của Văn phòng nằm trong nhóm các sở, ngành được xếp thứ hạng cao của tỉnh.

2. Nhiệm vụ cụ thể:

2.1. Cải cách thể chế

- 100% văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) thuộc chức năng quản lý Nhà nước của Văn phòng được xây dựng, ban hành đúng quy định, thống nhất theo các văn bản của Trung ương, có tính khả thi cao, công khai, minh bạch, dễ tiếp cận.

- Tổ chức thi hành pháp luật nghiêm minh, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức và toàn xã hội.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hàng năm tại Văn phòng.

- Thực hiện có hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hoá công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

2.2. Cải cách thủ tục hành chính:

Tiếp tục chủ động tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương thực hiện tốt các nhiệm vụ cải cách TTHC, cụ thể như sau:

- Thực hiện kiểm soát TTHC ngay từ khâu xây dựng văn bản QPPL. Thường xuyên giám sát, theo dõi việc thực hiện các quy định, TTHC sau khi được ban hành; kịp thời lắng nghe, phát hiện để sửa đổi, bổ sung những quy định, TTHC không còn phù hợp;

- Rà soát, công bố đầy đủ TTHC nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước với nhau theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ về rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trọng hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai;

- Xác định đúng phạm vi, thẩm quyền ban hành TTHC nội bộ để rà soát, đơn giản hóa; chủ động trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án đơn giản hóa, bảo đảm mục tiêu, yêu cầu theo quy định tại Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ;

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 95%¹. Đối với lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%;

- Trên 95% hồ sơ TTHC được giải quyết đúng hạn và trước hạn.

- 100% TTHC trên địa bàn tỉnh được giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và không phụ thuộc vào địa giới hành chính;

- Tối thiểu 80% hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển nội bộ bằng phương thức điện tử;

- 100% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, với tỷ lệ giao dịch trực tuyến đạt từ 65% trở lên.

- 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương được rà soát, đánh giá để cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo các mức độ quy định và tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu là 65%²;

- 100% các cơ quan, đơn vị phải công khai TTHC liên quan đến cá nhân, tổ chức; 100% TTHC nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước được công bố, công khai, cập nhật kịp thời và được cung cấp trực tuyến khi đủ điều kiện;

- 50% người dân, doanh nghiệp không phải cung cấp lại thông tin, giấy tờ đã được chấp nhận trước đó khi thực hiện TTHC;

- Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp xã phấn đấu đạt tỷ lệ 50%. Thực hiện Tỷ lệ cấp kết quả điện tử hồ sơ thủ tục hành chính đạt 100%; tỷ lệ số hóa hồ sơ tiếp nhận, kết quả giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã đạt 80%.

¹ Mục tiêu của tỉnh Yên Bái (cũ) là 90% , tỉnh Lào Cai (cũ) là 95%

² Mục tiêu của tỉnh Lào Cai (cũ) là 65%² và tỉnh Yên Bái (cũ) là 50%.

- 100% TTHC đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình, tối thiểu 80% hồ sơ TTHC được xử lý hoàn toàn trực tuyến; khuyến khích người dân, doanh nghiệp thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; giảm tối đa thời gian, chi phí đi lại cho việc gửi hồ sơ và nhận kết quả giải quyết TTHC của các tổ chức, cá nhân; tăng tính công khai, minh bạch khi giải quyết TTHC; nâng cao trách nhiệm, trình độ chuyên môn và kiến thức về công nghệ thông tin của cán bộ, công chức, viên chức được phân công xử lý hồ sơ TTHC, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội, gắn cải cách TTHC với chuyển đổi số quốc gia.

2.3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước:

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Kịp thời ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Văn phòng theo quy định.

- Quản lý và sử dụng hiệu quả biên chế công chức, viên chức, người lao động theo quy định.

- Tăng cường kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước đã phân cấp; phát hiện và xử lý kịp thời các vấn đề về phân cấp, phân quyền.

2.4. Cải cách chế độ công vụ:

- Kịp thời rà soát, điều chỉnh, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án vị trí việc làm theo hướng dẫn. Thực hiện cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, nâng cao chất lượng đội ngũ; tiếp tục thực hiện có hiệu quả chính sách tinh giản biên chế.

- Tiếp tục thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua các sản phẩm cụ thể, lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo chính để đánh giá, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức gắn với công tác khen thưởng, kỷ luật.

- Quan tâm giải quyết kịp thời chế độ chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức, bộ máy và tinh giản biên chế.

- Tăng cường cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch công chức; theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức; theo tiêu chuẩn chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý; theo yêu cầu vị trí việc làm.

- Tiếp tục cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức trên Hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo cơ sở dữ liệu “Đúng - Đủ - Sạch - Sống”.

- Tăng cường kiểm tra công vụ, gắn kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện đúng quy định về quy tắc ứng xử, quy chế văn hóa công sở; đề cao trách nhiệm và đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

2.5. Cải cách tài chính công:

- Thực hiện tốt việc quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước theo quy định.
- Tiếp tục thực hiện Nghị định của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.
- Thực hiện quản lý tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.
- Thực hiện đầy đủ các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách (nếu có).

2.6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số:

- Triển khai giải pháp nâng cao an toàn thông tin theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ.
- Cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản và kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu và công nghệ số theo kế hoạch của UBND tỉnh.
- Tiếp tục triển khai sử dụng phần mềm quản lý văn bản điều hành, đảm bảo ít nhất 95% văn bản, hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng.
- 100% báo cáo định kỳ phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của tỉnh được thực hiện trực tuyến; có sự kết nối, chia sẻ dữ liệu với hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ.
- Tăng cường công tác truyền thông, nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa, lợi ích của việc cung cấp và hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến; khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến khi có nhu cầu thực hiện thủ tục hành chính đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan.
- Đẩy mạnh tuyên truyền các tài liệu, video clip hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng đối với dịch vụ công trực tuyến được cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh.
- Tiếp thu 100% ý kiến đóng góp của người dân khi sử dụng các dịch vụ công trực tuyến để cải tiến chất lượng dịch vụ công.

(Danh mục nhiệm vụ chi tiết kèm theo)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN: Ngân sách nhà nước và nguồn kinh phí chi thường xuyên của Văn phòng UBND tỉnh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Hành chính - Quản trị

a) Trực tiếp tham mưu, giúp Lãnh đạo Văn phòng chỉ đạo triển khai thực hiện; theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các phòng, ban, đơn vị trực thuộc việc thực hiện các nội dung được phân công theo Kế hoạch này.

b) Chủ trì triển khai các nội dung về tuyên truyền, triển khai thi hành pháp luật tại Văn phòng; cải cách tổ chức bộ máy; cải cách chế độ công vụ; cải cách tài

chính công; xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số và các nội dung khác có liên quan.

c) Chủ động đề xuất thực hiện hoặc thí điểm thực hiện những mô hình, giải pháp, sáng kiến hiệu quả, có tính khả thi để tạo sự đột phá trong công tác CCHC.

d) Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC; tổ chức kiểm tra công tác CCHC tại các đơn vị trực thuộc, khen thưởng tổ chức, cá nhân có thành tích cao trong công tác CCHC theo thẩm quyền.

đ) Định kỳ báo cáo kết quả, tiến độ thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) theo quy định.

2. Trung tâm Phục vụ Hành chính công

a) Chủ trì theo dõi, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung về cải cách TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công để tạo điều kiện thuận lợi trong việc tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ TTHC cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

b) Trước **ngày 14** tháng cuối quý, báo cáo kết quả, tiến độ thực hiện về Văn phòng UBND tỉnh (qua phòng Hành chính - Quản trị) để tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

3. Cổng Thông tin điện tử tỉnh: Phối hợp Phòng Hành chính - Quản trị và các phòng, ban, đơn vị trực thuộc tuyên truyền kết quả thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính tại Văn phòng.

4. Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Văn phòng

Căn cứ các nhiệm vụ, mục tiêu cụ thể được xác định trong kế hoạch này, chủ động tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng và tiến độ. Quan tâm, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác thông tin, tuyên truyền tới toàn thể công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị về kết quả thực hiện CCHC tại Văn phòng nhằm đẩy mạnh CCHC trên địa bàn tỉnh Lào Cai, góp phần hoàn thành tốt kế hoạch CCHC hàng năm của tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng cuối năm 2025 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, phát sinh, đề nghị các phòng, ban, đơn vị kịp thời báo cáo Chánh Văn phòng (qua Phòng Hành chính - Quản trị tổng hợp) để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc VP;
- Lưu: VT, HC-QT (Văn).

CHÁNH VĂN PHÒNG

Lê Trí Hà

